

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: Tiếng Anh 3

Mã học phần: 133033

Số tín chỉ: 03

Bậc đào tạo: ĐH không chuyên ngữ

Giảng viên biên soạn: Lê Thị Minh

Bộ môn: Ngoại Ngữ Không Chuyên

Khoa: Ngoại Ngữ

THANH HÓA, NĂM 2023

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Trình độ đào tạo: Đại học không chuyên ngữ

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: Tiếng Anh 3		Mã học phần: 133033
Tên tiếng Việt: Tiếng Anh 3		
Tên tiếng Anh: English 3		
Học phần: x <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn		
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input checked="" type="checkbox"/> Giáo dục đại cương; <input type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp		
<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp		
Số tín chỉ: 03		
Số tiết lý thuyết: 27		Số tiết thảo luận, bài tập: 18
Số tiết thực hành: 18		Số tiết tự học: 135
Số tiết các hoạt động khác: <i>Ghi rõ các hoạt động (tham quan, khảo sát, thực địa, hoạt động ngoài trời, tổ chức sự kiện...)</i>		
Học phần tiên quyết:		Tiếng Anh 2
Học phần kế tiếp:		Không
Bộ môn quản lý học phần		Ngoại Ngữ không chuyên

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
1	ThS. Lê Thị Hương	BM NNKC	0916179386 lethihuongann@hdu.edu.vn	
2	ThS. Lục Thị Mỹ Bình	BM NNKC	0983284018 lucthimybinh@hdu.edu.vn	
3	ThS. Hoàng Kim Thúy	BM NNKC	0989930777 hoangkimthuy@hdu.edu.vn	
4	ThS. Lê Thị Thanh Hương	BM NNKC	0972805037 lethithanhhuong@hdu.edu.vn	
5	ThS. Lê Thị Thu Huyền	BM NNKC	0904670789 lethithuhuyen@hdu.edu.vn	
6	ThS. Lưu Văn Hậu	BM NNKC	0988203405 luuvanhau@hdu.edu.vn	
7	ThS. Nguyễn Thị Ngọc	BM NNKC	0972136678 nguyenthingocnn@hdu.edu.vn	
8	ThS. Lê Thị Thanh Tâm	BM NNKC	0949528386 lethithanhtamnn@hdu.edu.vn	
9	ThS. Lê Thị Minh	BM NNKC	0398229024 lethiminhhnn@hdu.edu.vn	

3. Mô tả tóm tắt học phần

- *Nội dung học phần gồm:* ngữ âm, ngữ pháp cơ bản, từ vựng và các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết được luyện theo các chủ đề trình độ B1.

- *Năng lực đạt được:* lựa chọn, sử dụng hiệu quả các nguồn kiến thức, kỹ năng, thái độ để đáp ứng được năng lực về Nghe, Nói, Đọc, Viết trình độ B1, sử dụng hiệu quả các nguồn kiến thức, kỹ năng, thái độ để tạo tiền đề nghiên cứu tiếp những bậc cao hơn, sáng tạo trong quá trình đặt kế hoạch và thực hiện các dự án, đề xuất các giải pháp, có năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong Tiếng Anh.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR HP	Mô tả chi tiết CĐR HP	CĐR CTĐT liên quan
CLO1	Vận dụng được kiến thức về ngữ âm tiếng Anh, từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trình độ B1.	CLO Ngoại Ngữ
CLO2	Có khả năng sao chép, mô phỏng phát âm từ, cụm từ, câu nằm trong phạm vi quy định của trình độ B1, vận dụng kiến thức ngữ pháp, từ vựng đã học để hoàn thành, phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trình độ B1.	CLO Ngoại Ngữ
CLO3	Rèn luyện tính kỷ luật, nề nếp trong chấp hành các quy định của học phần, nghiêm túc, chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập của học phần, có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập bồi dưỡng.	CLO Ngoại Ngữ
CLO4	Có năng lực sử dụng hiệu quả các nguồn kiến thức, kỹ năng, thái độ để đáp ứng được năng lực bậc 3/6 theo KNLNNVN; Có khả năng sáng tạo trong quá trình học; có năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ.	CLO Ngoại Ngữ

5. Giáo trình/tài liệu tham khảo

5.1. Giáo trình/Bộ giáo trình bắt buộc

[1]. Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig and Paul Seligson, 2011. *English File–Pre-intermediate 3rd edition*. Oxford University Press.

[2]. Sue Ireland, Joanna Kosta. *Target PET*. Richmond Publishing.

5.2. Tài liệu/Bộ tài liệu tham khảo

[3]. Cambridge ESOL (2011), *Cambridge Preliminary English Test 5*, Cambridge University Press.

[4]. Cambridge ESOL (2015), *Cambridge Preliminary English Test 6*, Cambridge University Press.

6. Đánh giá kết quả học tập

TT	Hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR liên quan	Trọng số
I	Kiểm tra thường xuyên: 04			
1	Bài kiểm tra trắc nghiệm	Đáp án chấm trắc nghiệm	CLO1, CLO2, CLO3	30%
2	Bài kiểm tra viết	Rubric 1	CLO1, CLO2, CLO4	
3	Bài kiểm tra nói	Rubric 2	CLO1, CLO2, CLO4	
4	Đánh giá chuyên cần	Rubric 3	CLO3	
II	Kiểm tra giữa kỳ: 01			
	Bài kiểm tra trắc nghiệm + tự luận (Viết)	Đáp án chấm trắc nghiệm + Rubric 1	CLO1, CLO2, CLO4	20%
III	Thi cuối kì			
	Ngân hàng đề thi	Đáp án chấm trắc nghiệm + Rubric 1	CLO1, CLO2, CLO4	50%

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung 1: Tổng 64 tiết

(8 tiết lý thuyết; 12 tiết bài tập + thảo luận + thực hành + kiểm tra; 44 tiết tự học)

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
- Course Introduction - Course Orientation Bài 7A (1) & Bài 1.2 (2) - Grammar: Infinitive with “to” - Listening: First meeting with girlfriend’s parents - Reading: How to survive for the first meeting, a story about friendship - Speaking: describing people - Writing: words and phrases for writing an email.	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2	Tham khảo chính các tài liệu số [1], [2]. Đọc thêm trong tài liệu số [3], [4] hoặc các tài liệu khác có liên quan.	- Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao.
- Bài tập luyện 2.1 (2): + Vocabulary: describing people. + Listening: talking about Chris’s borther - Make a discussion in a group on giving opinion to a person using adjective descring people.	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
Part 1 – Listening - Practice doing test more outside the classroom - Build up skills in practice test.	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Bài 7B (1) & Bài 1.1 (2) - Grammar: use of gerund - Listening: an interview on a singing course - Reading: Happiness is... - Speaking: giving opinion - Writing: 10 sentences about likes/dislikes	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2		
- Vocabulary: describing people. - Group discussion: giving opinion to a person using adjective descring people.	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Recognize and understand the verb of like and dislike - Listening practice	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
7C (1) & Bài 8.1. (2) - Grammar: have to, must - Listening: Max talking about his learning foreign language. - Vocabulary: modifiers - Speaking: Talk to a partner about his/her	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2		

learning English - Writing: A formal email.					
- Writing: A formal email - Speaking: Discuss with partner, decide to say agree or disagree	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Understand the rules of using obligation, prohibition, permission	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Progress test 1: Multiple choice test	1	KT-ĐG	CLO1 CLO2		
- Grammar: Should - Listening: Listen to a radio program - Reading: Too macho to talk - Speaking: compare with a partner how to give advice - Writing: write a response to one of the problems and giving advice	2	Lí thuyết	CLO1, CLO2		
- Classify and use correctly adverbs and adverbial phrases - Give a report to the class about giving advice	2	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
Listening part 1 - Practice doing test more outside the classroom - Build up skills in practice test.	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		

Nội dung 2: Tổng 48 tiết

(6 tiết lí thuyết; 9 tiết bài tập + thảo luận, thực hành + kiểm tra; 33 tiết tự học)

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
8B (1) & 9.2 (2) Topics: Environment - Grammar: If + present, will + infinitive (first conditional) - Listening: 3 things that could go wrong when you are on holiday. - Reading: It always happen - Speaking: confusing verbs	2	Lí thuyết	CLO1, CLO2	Tham khảo chính các tài liệu số [1], [2]. Đọc thêm trong tài liệu số	- Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết.
- Analysis differences between similar grammar structures - Share their idea about the things can do to help the environment	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		- Chuẩn
- Recognize difference between confusing	11	Tự học	CLO2,		

verbs - Learn vocabulary about weather phenomena and summarize the main content.			CLO3, CLO4	[3], [4] hoặc các tài liệu khác có liên quan.	bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao.
Bài 9A & Bài 10.1 - Grammar: If + past, would + infinitive (second conditional) - Listening: Understand a conversation - Reading: Would you know what to do - Speaking: About situation with “would do” - Pronunciation: word stress	2	Lí thuyết	CLO1, CLO2		
- Discuss the content of the lesson: Analysis differences between similar grammar structures - Give a report to the class about giving advice	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Learn vocabulary about animals	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Mid-term Test	1	KT-ĐG	CLO1 CLO2		
9C (1) & 2 7.2 (2) Topics: Leisure - Grammar: present perfect or past simple - Listening: famous singers - Vocabulary: biographies - Speaking: Talk about a member of you family - Writing: A biography	2	Lí thuyết	CLO1, CLO2		
- Apply grammar theory to do different exercises. - Understand the content of the lesson and and apply to their real life situations.	2	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
Learn vocabulary about abiographies	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		

Nội dung 3: Tổng 48 tiết

(6 tiết lí thuyết; 9 tiết bài tập + thảo luận, thực hành + kiểm tra; 33 tiết tự học)

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài 10B & Bài 3.1 - Grammar: used to - Listening: reports of famous people	2	Lí thuyết	CLO1, CLO2		

- Reading: Could do better - Speaking: You at primary school - Writing: writing a haiku					
- Apply grammar theory to do and practice different exercises and skills. - Strengthen students' cooperation and confidence when giving their own ideas, discuss and find the creative ways to deal the problems.	3	Thảo luận/BT TH	CLO1, CLO2, CLO3	Tham khảo chính các tài liệu số [1], [2]. Đọc thêm trong tài liệu số [3], [4] hoặc các tài liệu khác có liên quan.	- Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao.
- Vocabulary about school and subjects. - Reading part 4	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Bài 10C & Bài 10.2 Topics: Music and festival - Grammar: might - Listening: music and festival - Reading: Is too much choice making us happy? - Speaking: Interview a partner with a questionnaire - Writing: a paragraph about festival	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2		
- Apply grammar theory to do and practice different exercises and skills. - Strengthen students' cooperation and confidence when giving their own ideas, discuss and find the creative ways to deal the problems.	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Vocabulary about music and festivals. - Listening part 1	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Progress test 2 – Writing test	1	KT - ĐG			
Bài 1 11A. & 2 7.1. - Grammar: expressing movement - Listening: sport commentaries - Reading: Bad losers - Speaking: Your role as a sport player - Writing: An opinion essay	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2		
- Apply grammar theory to do different exercises. - Strengthen students' cooperation and confidence when giving their own ideas.	2	Thảo luận / BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Vocabulary about sports. - Reading part 1	11	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		

Nội dung 4: Tổng 38 tiết

(7 tiết lý thuyết; 6 tiết bài tập + thảo luận, thực hành + kiểm tra; 25 tiết tự học)

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
Bài 11B & Bài 4.1 Topics: Morning person - Grammar: word order or phrasal verbs - Reading: Early bird! - Speaking: Your wake-up - Writing: write a letter	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2	Tham khảo chính các tài liệu số [1], [2]. Đọc thêm trong tài liệu số [3], [4] hoặc các tài liệu khác có liên quan.	- Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao.
- Apply grammar theory to do and practice different exercises and skills. - Group-work	3	Thảo luận/BT/TH	CLO1, CLO2, CLO3		
- Vocabulary about phrasal verbs. - Reading part 5	13	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Bài 12A & Bài 12.1 - Grammar: past perfect - Listening: news story - Reading: News around the world - Speaking: Practice telling news - Writing: a story	3	Lý thuyết	CLO1, CLO2		
- Apply grammar theory to do and practice different exercises and skills. - Strengthen students' cooperation and confidence when giving their own ideas, discuss and find the creative ways to deal the problems.	2	Thảo luận/BT	CLO1, CLO2, CLO3		
- Vocabulary about verb phrases. - Listening part 1	12	Tự học	CLO2, CLO3, CLO4		
Bài 12B & Bài 12.2 - Grammar: reported speech - Listening: conversation - Reading: Here's a secret - Speaking: Practice telling a gossip - Writing: a gossip of a famous person	2	Lý thuyết	CLO1, CLO2		
Progress Test 3 – speaking test	1	KT-ĐG			

8. Quy định đối với sinh viên:

- Sinh viên phải tham đầy đủ các giờ học trên lớp theo qui định (80% trở lên).
- Có thái độ học tập tốt, tích cực tham gia các hoạt động học tập trên lớp như đọc hiểu, phát biểu ý kiến xây dựng bài, thảo luận nhóm.....

- Hoàn thành tất cả các bài tập theo yêu cầu của giảng viên.
- Tham gia thi kiểm tra, đánh giá đầy đủ.

9. Các yêu cầu khác của giảng viên

- Trước khi lên lớp, SV phải chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và làm đầy đủ bài tập theo yêu cầu của GV
- Trên lớp, SV phải chú ý nghe giảng và tích cực đóng góp kiến xây dựng bài.
- Ở nhà, SV phải tích cực tự học, tự nghiên cứu để hoàn thành tốt môn học.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022

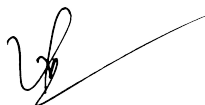
Duyệt
(Khoa)



Nguyễn Thị Quyết

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 7 năm 2022

P. Trưởng bộ môn
(Kí tên)



Lê Thị Hương

Giảng viên
(Kí tên)



Lê Thị Minh

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 Ngày 05 tháng 10 năm 2019	Người cập nhật Lê Thị Thu Huyền
Cập nhật ĐCCTHP lần 2 Ngày 16 tháng 7 năm 2022	Người cập nhật Lê Thị Minh

Ghi chú: ĐC CTHP do GV biên soạn, Bộ môn góp ý và tổ chức thẩm định, Trưởng khoa thẩm định và phê duyệt; ĐC CTHP được cung cấp cho sinh viên ngay từ đầu buổi học đầu tiên của học phần. Giảng viên phải giải thích thêm cho sinh viên trong giờ học đầu tiên và trong suốt quá trình dạy học bộ môn.

PHỤ LỤC: CÁC RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Rubric đánh giá bài kiểm tra kỹ năng nói

Criteria	Grades	Failed <4.0	Passed 4.0-6,0	Above Average 6.1-8.0	Good 8.1-9.5	Excellent 9,6 - 10
Fluency	2,0	0 to 0,8	0,9 to 1.2	1.2 to 1.6	1.6 to 1.9	1.9 to 2,0
		Speech is slow, hesitant & strained except for short memorized phrases; difficult to perceive continuity in speech; inaudible.	Speech is frequently hesitant with some sentences left uncompleted; volume very soft.	Speech is relatively smooth; some hesitation and unevenness caused by rephrasing and searching for words; volume wavers.	Smooth and fluid speech; few hesitations; a slight search for words; inaudible word or two.	Smooth and fluid speech; few to no hesitations; no attempts to search for words; volume is excellent.
Pronunciation	2,0	Pronunciation is lacking and hard to understand; No effort towards a native accent.	Pronunciation is okay; No effort towards a native accent	Pronunciation is good; Some effort at accent, but is definitely non-native	Pronunciation is good; good effort at accent	Pronunciation is excellent; good effort at accent
Vocabulary	2,0	Weak language control; vocabulary that is used does not match the task	Weak language control; basic vocabulary choice with some words clearly lacking	Adequate language control; vocabulary range is lacking	Good language control; good range of well-chosen vocabulary	Excellent control of language features; a wide range of well chosen vocabulary
Grammar	2,0	Frequent grammatical errors even in simple structures; meaning is obscured.	Frequent grammatical errors even in simple structures that at times obscure meaning.	Frequent grammatical errors that do not obscure meaning; little variety in structures	Some errors in grammatical structures possibly caused by attempt to include a variety.	Accuracy & variety of grammatical structures
Details	2,0	Description is so lacking that the listener cannot understand	Description lacks some critical details that make it difficult for the listener to understand	Adequate description; some additional details should be provided	Good level of description; all required information included	Excellent level of description; additional details beyond the required

2. Rubric đánh giá bài kiểm tra viết

Criteria	Grades	Failed <4.0	Passed 4.0-6,0	Above Average 6.1-8.0	Good 8.1-10
Focus: Purpose	2,0	0 to 0,8	0,9 to 1.2	1.2 to 1.6	1.6 to 2.0
		No awareness	Shows limited awareness of purpose.	Shows awareness of purpose	Purpose is clear
Main idea	2,0	No main idea	Vague sense of a main idea, weakly supported throughout the paper.	There is a main idea supported throughout most of the paper	Clearly presents a main idea and supports it throughout the paper.
Organization: Overall	2,0	No sense of organization	There is a sense of organization, although some of the organizational tools are used weakly or missing.	Good overall organization, includes the main organizational tools.	Well-planned and well-thought out. Includes title, introduction, statement of main idea, transitions and conclusions.
Content	2,0	Content is not sound	Content is sound and solid; ideas are present but not particularly developed or supported; some evidence, but usually of a generalized nature.	Well-presented and argued; ideas are detailed, developed and supported with evidence and details, mostly specific.	Exceptionally wellpresented and argued; ideas are detailed, welldeveloped, supported with specific evidence & facts, as well as examples and specific details.

3. Rubric đánh giá chuyên cần

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao.	- Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học. - Thực hiện đạt ≥ 80% nhiệm vụ học tập được giao.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	4,0	0 đến < 1,0	1,0 đến < 2,0	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80% - 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết
Vào lớp học	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
đúng giờ		Vào lớp muộn > 30% số buổi	Vào lớp muộn 20-30% số buổi	Vào lớp muộn (quá 15 phút) 10% số buổi	Luôn đi học đúng giờ

4. Cấu trúc bài thi kiểm tra thường xuyên (trắc nghiệm)

STT	Nội dung kiểm tra	Tổng điểm
1	Nghe hiểu	3 điểm
2	Ngữ pháp	3 điểm
3	Bài đọc	4 điểm

5. Cấu trúc bài thi kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm)

STT	Nội dung kiểm tra	Tổng điểm
1	Nghe hiểu	2 điểm
2	Ngữ pháp	2 điểm
3	Bài đọc	6 điểm

BIÊN BẢN

Góp ý của các bên liên quan về ĐCCT học phần

1. Thời gian hội nghị

- Thời gian: 9h30' ngày 20 tháng 6 năm 2022

- Địa điểm: Tại phòng 204 - A7

- Nội dung hội nghị: Tổ chức góp ý về Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 3

(3 TC-133033).

- Thành phần tham dự:

Toàn thể GV Bộ môn Ngoại Ngữ không chuyên (có mặt 12/12)

ThS. Lưu Hồng Sâm – Giáo viên Trường THPT Chuyên Lam Sơn Thanh Hóa

Cựu SV Hồ Thuý Hằng – K20 ĐH QTKD.

SV Phạm Thị Thuý An – K23 ĐHSP Tiểu học.

SV Thao Văn Sinh – K23 ĐHSP Lịch sử.

SV Đồng Hoàng Anh – K23 ĐHSP Địa lý.

SV Quách Tùng Dương – K22 ĐH QTKD.

2. Chủ tọa hội nghị: TS. Nguyễn Thanh Minh - Chức vụ: Phó Trưởng Khoa Ngoại Ngữ

3. Thư ký hội nghị: ThS. Lục Thị Mỹ Bình - Chức vụ: Giảng viên Bộ môn NNKC, Khoa Ngoại Ngữ.

4. Nội dung: TS. Nguyễn Thanh Minh phát biểu khai mạc hội nghị: Với mong muốn tiếp thu ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, giảng viên, sinh viên, cựu sinh viên về Đề cương chi tiết học phần Tiếng Anh 3 sửa đổi theo hướng phát huy năng lực người học, là tiền đề giúp cho sinh viên học các môn chuyên ngành liên quan đến sử dụng tiếng Anh, sau khi ra trường có thể đạt được các năng lực theo chuẩn đầu ra quy định đáp ứng yêu cầu sử dụng của các đơn vị tuyển dụng, nâng cao năng lực thực hành cho sinh viên, gắn kết đào tạo và thực tiễn.

- ThS. Lê Thị Hương nêu quy định mới về biên soạn và thẩm định ĐCCTHP (QĐ978/QĐ-ĐHHĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022).

- ThS. Lê Thị Thanh Hương cho rằng ĐCCT xây dựng trên cơ sở đáp ứng được những yêu cầu của tiếng Anh trình độ B1. Những kiến thức, kỹ năng, năng lực đưa ra đã đáp ứng được yêu cầu của trình độ này, có sự lồng ghép giữa kiến thức cơ bản với các hoạt động thực hành.

- ThS. Trịnh Cẩm Xuân cho rằng cần làm rõ hơn về việc chuẩn đầu ra học phần đóng góp vào các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo khác nhau trong toàn trường.

- ThS. Lê Thị Ngọc Anh: nên bổ sung và cập nhật các tài liệu của học phần theo hướng cập nhật xu thế dạy học mới trên thế giới, đảm bảo phù hợp với người học cũng như nguồn tài liệu của thư viện trường.

- ThS. Lê Thị Tâm: Về phần đánh giá kết quả học tập, các rubric được sử dụng chủ yếu là: rubric chuyên cần, rubric đánh giá kỹ năng Nói và rubric đánh giá kỹ năng Viết. Các rubric này cần được mô tả chi tiết hơn nữa, chia thang điểm hợp lý, ... thì giảng viên sẽ dễ dàng hơn trong đnahs giá kết quả của SV.

- Cựu SV Hồ Thuý Hằng: ĐCCTHP cần bổ sung thêm một số dạng bài Nghe thực hành nâng cao kỹ năng Nghe cho người học.

- SV Phạm Thị Thuý An: Cần tăng cường hơn nữa hoạt động nhóm và thảo luận nhóm.

- SV Thao Văn Sính: Cần bổ sung những bài quay video cho phần tự học, giúp sinh viên cải thiện kỹ năng phát âm, nói.

- SV Quách Tùng Dương: Cần đưa thêm một số hoạt động hỗ trợ như trình bày nhóm giúp sinh viên có thêm cơ hội thực hành.

5. Kết luận

Đề nghị giảng viên biên soạn đề cương xem xét bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật theo các ý kiến của hội nghị.

Thư ký



Lục Thị Mỹ Bình

Chủ tọa



Nguyễn Thanh Minh

BIÊN BẢN NGHIỆM THU ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Bộ môn: Ngoại Ngữ không chuyên

I. Phần chung

1. Hội đồng nghiệm thu đề cương chi tiết gồm:

STT	Họ và tên	Học vị, chức danh, chức vụ	Chức danh trong HĐ	Ghi chú
1	TS. Nguyễn Thanh Minh	TS. Phó trưởng khoa	Chủ tịch	
2	ThS. Lê Thị Hương	ThS. PBM NNKC	Ủy viên	
3	ThS. Nguyễn Thị Việt	ThS. PBM NNKC	Ủy viên	
4	ThS. Lê Thị Minh	ThS. GV. BM NNKC	Ủy viên	Soạn ĐC
5	ThS. Lục Thị Mỹ Bình	ThS. GV. BM NNKC	Thư ký	

2. Hội đồng họp vào hồi 7h30 ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại phòng Bộ môn Ngoại Ngữ không chuyên (P.204-A7), Đại học Hồng Đức.

3. Nội dung: Hội đồng họp nghiệm thu đề cương chi tiết học phần theo học chế tín chỉ.

- Tên học phần: **Tiếng Anh 3**

- Số tín chỉ: 03

- Chuyên ngành đào tạo: Đại học không chuyên ngữ

II. Phần nhận xét

Sau khi nghe tác giả trình bày nội dung đề cương chi tiết học phần, Hội đồng nhận xét, thảo luận, góp ý và thống nhất một số ý kiến sau:

- Về hình thức: Đề cương trình bày đúng mẫu của nhà trường qui định.

- Về cấu trúc: Hợp lí, khoa học.

- Về nội dung: Nội dung phù hợp với chương trình đào tạo chuyên ngành và theo định hướng giúp người học tự học, tự nghiên cứu. Các rubric được sử dụng trong việc đánh giá kết quả học phần là đầy đủ, chi tiết và phù hợp với đặc thù của học phần.

III. Kết luận

Hội đồng thống nhất thông qua đề cương chi tiết trên và đề nghị nhà trường thông qua để giảng dạy bắt đầu từ năm học 2022-2023.

Cuộc họp kết thúc hồi 11h00 cùng ngày.

Thư kí Hội đồng



Lục Thị Mỹ Bình

Chủ tịch Hội đồng



Nguyễn Thanh Minh

BIÊN BẢN NGHIỆM THU ĐCCTHP

Tiếng Anh 3 (133033)

(Dùng cho Đại học không chuyên ngữ)

Hội đồng nghiệm thu: **Khoa Ngoại Ngữ**

Hội đồng họp ngày 10 tháng 7 năm 2022

Thành viên hội đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	TS. Nguyễn Thanh Minh	Phó Trưởng khoa NN- Chủ tịch HĐ	
2	ThS. Lê Thị Hương	Phó Trưởng bộ môn NNKC - Ủy viên	
3	ThS. Nguyễn Thị Việt	Phó Trưởng bộ môn NNKC - Ủy viên	
4	ThS. Đặng Thị Nguyệt	Phó Trưởng bộ môn PTKN - Ủy viên	
5	ThS. Lục Thị Mỹ Bình	GV Bộ môn NNKC - Ủy viên – Thư ký	

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Cấu trúc và cách trình bày

Đảm bảo đúng cấu trúc theo mẫu qui định của nhà trường, khoa học, hợp lý.

2. Nội dung

Đảm bảo yêu cầu nội dung chương trình qui định, phù hợp với chuẩn đầu ra và chuwing trình đào tạo đã ban hành; đầy đủ, lôgic, cập nhật, và phù hợp với mục tiêu đào tạo tiếng Anh cơ bản.

3. Mức độ hoàn chỉnh

Đảm bảo tính mới, sáng tạo, phân phối thời gian hợp lý giữa các nội dung, lịch trình giảng dạy phân bổ ĐCCT đã đảm bảo phát huy tính tự học, tự nghiên cứu của người học đồng thời phát huy tính sáng tạo, tìm tòi nghiên cứu thông qua các buổi thảo luận, các giờ bài tập, giờ tự học, ... nhằm nâng cao năng lực học tập và nghiên cứu. Từ đó, đạt được các chuẩn đầu ra của học phần, vận dụng vào các môn học tiếp theo và liên hệ thực tiễn.

4. Kết luận

ĐCCT đạt yêu cầu đề ra về nội dung chương trình, lịch trình giảng dạy. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cụ thể có thể điều chỉnh cho phù hợp hơn với thực tế từng lớp học.

Thanh Hoá, ngày 10 tháng 7 năm 2022

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TS. Nguyễn Thanh Minh

THƯ KÝ



Lục Thị Mỹ Bình

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN (ĐCCTHP)

Tên học phần (HP):
Ngành/khoa đào tạo:
Mã số học phần:; Số tín chỉ:
Họ tên GV/nhóm GV biên soạn (học vị, đơn vị):
Bộ môn phụ trách HP (tên, địa chỉ):
Họ tên lãnh đạo (Bộ môn, Khoa) phê duyệt:
.....
Họ tên GV đánh giá (học vị, đơn vị):
.....

I. Phần đánh giá chung:

1.1. Hội thảo biên soạn ĐCCTHP:

- Có tổ chức hội thảo (HT) (ngày HT .../.../ 20...); Không HT; Chưa xác định HT
- Hồ sơ hội thảo đầy đủ; Hồ sơ hội thảo chưa đầy đủ; Không có hồ sơ hội thảo
Đánh giá, đề nghị:
.....

1.2. Ý kiến đóng góp của các bên liên quan (Giảng viên, SV đã học học phần, chuyên gia):

- Có lấy ý kiến; Không lấy ý kiến; Chưa xác định;
- Hồ sơ về ý kiến: Đầy đủ; Chưa đầy đủ; Không có.

Đánh giá, đề nghị:
.....

1.3. Ký duyệt, phát hành:

- Có ngày ký duyệt bản in: (.../.../20...); Không đầy đủ; Không có.
- Chữ ký người soạn, người duyệt bản in lưu Đủ; Còn thiếu; Không có.

Đánh giá, đề nghị:
.....

1.4. Cấu trúc theo mẫu do Nhà trường ban hành:

Đúng mẫu; Đúng mẫu nhưng còn thiếu.

Đánh giá, đề nghị:
.....

1.5. Thông tin chung về học phần:

- Học phần (HP) bắt buộc; HP tự chọn; Số HP tiên quyết;
- Số giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Lý thuyết; Thảo luận; Hoạt động nhóm; Làm bài trên lớp; Thực hành - thực tập; Tự học; Khác.....

Kết luận: Đúng quy định trong chương trình; Có sai khác; Thiếu thông tin

Đánh giá, đề nghị:
.....

1.6. Thông tin về GV/nhóm GV/trợ giảng: Đầy đủ; Còn thiếu

Đánh giá, đề nghị:
.....

II. Phần đánh giá nội dung ĐCCTHP:

2.1. Chuẩn đầu ra học phần:

- CĐR phù hợp với CĐR CTĐT; Một số MT chưa phù hợp; Nhiều MT chưa phù hợp

Đánh giá, đề nghị:
.....

.....
2.2. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Đầy đủ, đúng quy định; Chưa đầy đủ; Chưa đúng quy định .

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.3. Nội dung chi tiết HP:

Nội dung đúng, đủ, hợp lý; Một số ND chưa hợp lý; Nhiều ND chưa hợp lý .

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.4. Tài liệu dạy học:

- Đầy đủ theo quy định; Còn thiếu; Quá nhiều.

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.5. Đánh giá kết quả học tập:

- Số bài KTĐG thường xuyên

- Các hình thức KTĐG:

.....
- Mức độ phù hợp giữa hình thức đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

Phù hợp; Tương đối phù hợp; Chưa phù hợp.

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.6. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học:

- Sự phù hợp giữa nội dung dạy học với hình thức dạy học:

Phù hợp; Tương đối phù hợp; Chưa phù hợp.

- Sự phù hợp giữa nội dung dạy học với việc đáp ứng chuẩn đầu ra học phần

Phù hợp; Tương đối phù hợp; Chưa phù hợp.

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.7. Quy định đối với sinh viên:

- Các quy định về chuyên cần, thái độ hoàn thành nhiệm vụ đối với SV:

Có đầy đủ; Chưa đầy đủ; Không có.

- Các quy định phù hợp với quy chế đào tạo và yêu cầu của HP:

Phù hợp; Một số QĐ chưa phù hợp; Nhiều QĐ chưa phù hợp.

Đánh giá, đề nghị:

.....
2.8. Các yêu cầu khác của giảng viên:

Phù hợp; Tương đối phù hợp; Chưa phù hợp.

III. Kết luận và đề nghị:

3.1. Kết luận: ĐCCTHP đảm bảo các yêu cầu

Đảm bảo các yêu cầu nhưng còn tồn tại cần điều chỉnh;

Chưa đảm bảo các yêu cầu, cần thẩm định lại.

3.2. Đề nghị:

.....
Ngày tháng năm 20....

Người đánh giá ĐCCTHP